

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Phát triển các môn thể thao trọng điểm chuẩn bị tham dự các kỳ ASIAD, Olympic giai đoạn 2026 - 2045” trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Phát triển các môn thể thao trọng điểm chuẩn bị tham dự các kỳ ASIAD, Olympic giai đoạn 2026 - 2045”;

Thực hiện Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Thành ủy Đồng Nai về việc thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới;

Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Đồng Nai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình “Phát triển các môn thể thao trọng điểm chuẩn bị tham dự các kỳ ASIAD, Olympic giai đoạn 2026 - 2045” trên địa bàn thành phố Đồng Nai đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Phát triển các môn thể thao trọng điểm của thành phố Đồng Nai đảm bảo phù hợp với định hướng của cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao ở Trung ương và phù hợp với điều kiện phát triển thực tế, các môn thể thao có tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

c) Xây dựng hệ thống phát triển, đào tạo vận động viên tài năng từ cấp cơ sở đến cấp thành phố, trong đó ưu tiên các môn thể thao trọng điểm. Hình thành lực lượng vận động viên xuất sắc trong các môn thể thao trọng điểm, đủ năng lực, trình độ, tinh thần cống hiến cho sự nghiệp thể thao thành phố và thể thao nước nhà.

d) Hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị thể thao đáp ứng nhu cầu đào tạo, huấn luyện và thi đấu. Đảm bảo thực hiện tốt, đầy đủ các chế độ, chính sách đãi ngộ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao theo quy định của Trung ương và thành phố.

2. Yêu cầu

a) Các đơn vị, địa phương cần phối hợp chặt chẽ trong công tác chỉ đạo điều hành, đảm bảo kế hoạch được triển khai thực hiện đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả trên địa bàn thành phố.

b) Tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tích cực tập luyện thể dục thể thao thường xuyên để bảo vệ và nâng cao sức khỏe; phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, giáo dục thể chất và thể thao trong học đường, thể thao trong lực lượng vũ trang, tạo nền tảng vững chắc phát triển thể thao thành tích cao.

c) Bảo đảm tính kế thừa, ổn định và phát triển bền vững lực lượng vận động viên trong suốt các giai đoạn của kế hoạch; thực hiện liên tục, có lộ trình dài hạn cho công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, phù hợp với mục tiêu của từng giai đoạn, từng kỳ Đại hội Thể thao toàn quốc, Đại hội Thể thao quốc tế.

d) Ngân sách nhà nước đóng vai trò quan trọng, đồng thời tăng cường công tác vận động xã hội hóa phát triển sự nghiệp thể dục thể thao thành phố. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong đào tạo, huấn luyện, đồng bộ với y học thể thao, tâm lý thể thao, chế độ dinh dưỡng, hồi phục thể lực.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

1. Đối tượng

a) Các môn thể thao trọng điểm trong kế hoạch.

b) Huấn luyện viên, vận động viên các môn thể thao trọng điểm thuộc các đội tuyển, đội trẻ, đội năng khiếu.

c) Vận động viên các môn thể thao trọng điểm có quốc tịch Việt Nam hoặc đủ điều kiện nhập quốc tịch Việt Nam được cơ quan, tổ chức chuyên môn đánh giá có tiềm năng phát triển thành vận động viên thể thao thành tích cao trong tương lai.

d) Chuyên gia thể thao, cán bộ quản lý thể thao, cán bộ phục vụ chuyên môn liên quan đến công tác đào tạo, huấn luyện vận động viên các môn thể thao trọng điểm.

đ) Các cơ sở đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao của thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Phạm vi

Triển khai trên phạm vi toàn thành phố gồm các hoạt động:

a) Tuyển chọn, đào tạo, tập huấn vận động viên thể thao thành tích cao; tổ chức tập huấn, đào tạo vận động viên, huấn luyện viên tại các tỉnh, thành trong nước và nước ngoài.

b) Hoạt động thi đấu của vận động viên tại các tỉnh, thành trong nước và nước ngoài.

c) Các hoạt động liên quan nhằm chuẩn bị lực lượng vận động viên cho các kỳ ASIAD, Olympic và các giải thể thao quốc tế khác.

III. ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Định hướng phát triển các môn thể thao trọng điểm của thành phố Đồng Nai

Chương trình “Phát triển các môn thể thao trọng điểm chuẩn bị tham dự các kỳ ASIAD, Olympic giai đoạn 2026 - 2045” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tập trung nguồn lực đầu tư có trọng tâm, trọng điểm cho các môn thể thao: Bắn súng, Bắn cung, Cử tạ, Xe đạp, Đua thuyền, Điền kinh, Bơi, Karate và Cầu mây.

Hiện nay, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao thành phố Đồng Nai trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang tập trung đào tạo, huấn luyện 38 đội tuyển thể thao, trong đó có 08 môn thuộc Chương trình phát triển các môn thể thao trọng điểm quốc gia gồm: Bắn súng, Cử tạ, Xe đạp, Điền kinh, Bơi, Karate, Cầu mây và Đua thuyền. Trong nhiều năm qua, các đội tuyển thể thao của thành phố luôn hoàn thành kế hoạch đào tạo, huấn luyện, thi đấu đạt thành tích cao tại các giải quốc gia, quốc tế, đóng góp nhiều huấn luyện viên, vận động viên cho các đội tuyển thể thao quốc gia.

Căn cứ điều kiện thực tiễn, thế mạnh và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương, thành phố Đồng Nai xác định tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm đối với 07 môn thể thao có khả năng phát triển thành tích cao, đóng góp vận động viên cho đội tuyển quốc gia tham dự các đấu trường quốc tế gồm:

- 05 môn thuộc Chương trình phát triển các môn thể thao trọng điểm quốc gia: Xe đạp, Điền kinh, Bơi, Cầu mây và Bắn súng.

- 02 môn thể thao thế mạnh của địa phương để tập trung đầu tư trọng điểm gồm: Cầu lông và Jujitsu.

Đây là các môn thể thao có truyền thống thành tích cao, nhiều năm liên tục đóng góp vận động viên cho đội tuyển quốc gia, đạt thành tích tại các giải quốc gia, quốc tế, SEA Games, ASIAD và Olympic; đồng thời có hệ thống đào tạo tương đối ổn định, phù hợp với điều kiện đầu tư của địa phương.

Đối với các môn thể thao còn lại thuộc Chương trình trọng điểm quốc gia và các môn thể thao thành tích cao khác, thành phố tiếp tục duy trì công tác đào tạo, huấn luyện, từng bước nâng cao chất lượng chuyên môn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương.

2. Mục tiêu giai đoạn 2026 - 2030

a) Tiếp tục duy trì và phát triển các môn thể thao trọng điểm, thế mạnh của thành phố; tập trung đầu tư chiều sâu đối với các môn có khả năng đóng góp vận động viên cho đội tuyển quốc gia và các đấu trường quốc tế như: Điền kinh, Cầu lông, Jujitsu và Cầu mây; đồng thời quan tâm phát triển các môn có tiềm năng đạt thành tích cao như Bơi, Bắn súng và Xe đạp.

b) Phấn đấu có từ 05 đến 10 vận động viên được triệu tập đội tuyển quốc gia; trong đó có từ 03 đến 05 vận động viên tham dự ASIAD.

c) Phần đầu có vận động viên tham gia vòng loại Olympic và có từ 01 đến 02 vận động viên được triệu tập tham dự Olympic; ưu tiên đầu tư đối với các môn có tiềm năng đạt chuẩn Olympic như: Cầu lông và Điền kinh.

d) Hình thành hệ thống tuyển chọn, đào tạo vận động viên trọng điểm theo lộ trình dài hạn; hằng năm tuyển chọn, bổ sung từ 50 đến 70 vận động viên năng khiếu, trẻ từ các trường học, câu lạc bộ và địa phương trên địa bàn thành phố. Đồng thời tuyển chọn, bổ sung kịp thời từ 30 đến 50 vận động viên đội tuyển trẻ và đội tuyển có tiềm năng thành tích cao để đào tạo chuyên sâu đối với các môn trọng điểm Olympic và ASIAD.

3. Mục tiêu giai đoạn 2031 - 2035

a) Tiếp tục đầu tư có chiều sâu đối với các môn thể thao trọng điểm có khả năng đạt thành tích cao tại ASIAD và Olympic; ưu tiên các môn thể mạnh như: Điền kinh, Cầu lông, Jujitsu, Cầu mây, Bơi, Bắn súng và Xe đạp.

b) Phần đầu có từ 10 đến 15 vận động viên được triệu tập đội tuyển quốc gia; trong đó có từ 03 đến 05 vận động viên tham dự ASIAD và từng bước có vận động viên đạt huy chương.

c) Phần đầu có từ 02 đến 03 vận động viên được triệu tập tham dự Olympic; phần đầu có vận động viên đạt thành tích cao và từng bước cạnh tranh huy chương ở các môn như Cầu lông, Điền kinh, Bắn súng và Xe đạp.

d) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phát hiện, tuyển chọn và đào tạo vận động viên tài năng; hằng năm tuyển chọn, bổ sung từ 60 đến 80 vận động viên năng khiếu, trẻ từ các trường học, câu lạc bộ và địa phương trên địa bàn thành phố. Đồng thời tuyển chọn, bổ sung kịp thời từ 40 đến 60 vận động viên đội tuyển trẻ và đội tuyển có tiềm năng thành tích cao để đào tạo chuyên sâu đối với các môn trọng điểm Olympic và ASIAD.

4. Mục tiêu giai đoạn 2036 - 2045

a) Hoàn thiện hệ thống đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và bền vững; xây dựng thành phố Đồng Nai trở thành một trong những trung tâm đào tạo vận động viên trọng điểm của khu vực phía Nam đối với một số môn thể thao thể mạnh.

b) Phần đầu có từ 15 đến 20 vận động viên được triệu tập đội tuyển quốc gia; trong đó có từ 05 đến 07 vận động viên tham dự ASIAD và có huy chương ở một số môn thể mạnh của địa phương.

c) Phần đầu có từ 03 đến 05 vận động viên được triệu tập tham dự Olympic; từng bước có vận động viên đạt thành tích cao, cạnh tranh huy chương ở một số môn thể thao đầu tư trọng điểm như Cầu lông, Điền kinh, Xe đạp và Bắn súng.

d) Hoàn thiện hệ thống phát hiện, tuyển chọn, đào tạo và sử dụng vận động viên tài năng theo hướng khoa học, hiện đại và bền vững; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, y học thể thao và chuyển đổi số trong công tác huấn luyện, quản lý vận động viên. Hằng năm tuyển chọn, bổ sung từ 80 đến 100 vận động

viên năng khiếu, trẻ; đồng thời tuyển chọn, đào tạo chuyên sâu từ 60 đến 80 vận động viên đội tuyển trẻ và đội tuyển thành tích cao nhằm xây dựng lực lượng vận động viên trọng điểm, nâng cao số lượng vận động viên được triệu tập đội tuyển quốc gia và tham dự các kỳ ASIAD, Olympic.

đ) Đến năm 2038, từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất thể thao theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế; nâng cao năng lực quản lý, tổ chức sự kiện thể thao quy mô lớn; phấn đấu trở thành trung tâm huấn luyện, tập huấn và tổ chức thi đấu thể thao trọng điểm của khu vực phía Nam, phấn đấu hướng tới đăng cai một số môn thi đấu và hoạt động chuyên môn phục vụ Đại hội Thể thao châu Á (ASIAD) năm 2038 nếu Việt Nam được lựa chọn đăng cai tổ chức.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên

a) Tổ chức rà soát, tuyển chọn những vận động viên có tiềm năng, thành tích nổi bật ở các môn thể thao trọng điểm, bảo đảm tiêu chí về thể lực, tố chất chuyên môn, tâm lý thi đấu, khả năng tiến bộ vượt bậc trong 3 - 5 năm tới; thực hiện cơ chế sàng lọc liên tục, kiên quyết loại bỏ các trường hợp không đáp ứng yêu cầu; ưu tiên đào tạo chuyên sâu cho các nội dung thi đấu có khả năng giành huy chương.

b) Nghiên cứu áp dụng những mô hình đào tạo, huấn luyện tiên tiến đã được chứng minh sự thành công trên thực tiễn của quốc gia, quốc tế vào quá trình đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao thành phố. Đào tạo vận động viên theo hướng cá nhân hóa, chuyên biệt hóa theo từng giai đoạn cụ thể, thường xuyên tập huấn trong nước và tạo điều kiện để vận động viên được tập huấn ở các nước có nền thể thao phát triển, có thể mạnh ở từng môn thể thao.

c) Tuyển dụng và hình thành đội ngũ cán bộ hỗ trợ y sinh học, tâm lý thể thao, phân tích dữ liệu, dinh dưỡng thể thao trong hệ thống huấn luyện; cử đội ngũ huấn luyện viên tham gia các khóa học, lớp tập huấn trong nước và quốc tế, hướng tới đạt chứng chỉ huấn luyện quốc tế; mời chuyên gia trong và ngoài nước có uy tín, đã đạt nhiều thành tích huấn luyện tham gia đội ngũ huấn luyện viên thể thao thành tích cao thành phố.

2. Ứng dụng khoa học công nghệ, y học thể thao

a) Ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ, y học thể thao vào quá trình đào tạo, huấn luyện và thi đấu. Ứng dụng các hệ thống, thiết bị theo dõi và phân tích chỉ số của vận động viên: phân tích chuyển động, kỹ thuật, chiến thuật, tâm lý thi đấu, đo và phân tích các chỉ số sinh lý của cơ thể,...

b) Hướng dẫn, khuyến khích các tổ chức, cá nhân nghiên cứu và phát triển các mô hình, phương pháp đào tạo, huấn luyện mới nhằm nâng cao thành tích của vận động viên thể thao.

c) Xây dựng hệ thống quản lý vận động viên, hồ sơ điện tử tích hợp thành tích, sức khỏe, chấn thương, dinh dưỡng để quản lý toàn diện, phân tích nguy cơ và theo dõi tiến bộ. Áp dụng các phương pháp, liệu pháp hiện đại để phục hồi

thể lực vận động viên, theo dõi và bổ sung dinh dưỡng cá nhân, quan tâm y học thể thao, thực hiện khám tầm soát chấn thương định kỳ.

d) Cử đội ngũ y, bác sĩ, kỹ thuật viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại các trung tâm y học thể thao tiên tiến trong và ngoài nước.

3. Rà soát, nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện một số cơ chế, chính sách phù hợp, có tính chất đặc thù

a) Triển khai hiệu quả quy định của Trung ương và địa phương về chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu và các quy định pháp luật liên quan; đồng thời rà soát, nghiên cứu một số chính sách có tính chất đặc thù, phù hợp đối với vận động viên, huấn luyện viên các môn thể thao trọng điểm, trong đó chú trọng xây dựng cơ chế khuyến khích, thu hút huấn luyện viên, chuyên gia giỏi và vận động viên xuất sắc, tài năng; tạo điều kiện làm việc, tập luyện chuyên nghiệp, ổn định lâu dài. Xây dựng cơ chế đặc thù về tuyển dụng, sử dụng và đãi ngộ đối với chuyên gia giỏi, vận động viên đạt thành tích cao tại các giải quốc tế lớn, trong đó có chính sách hậu giải nghệ, tạo điều kiện việc làm bền vững. Khuyến khích các doanh nghiệp, tập đoàn trên địa bàn thành phố Đồng Nai bảo trợ, đồng hành cùng các vận động viên thể thao trọng điểm.

b) Các sở, ban, ngành, địa phương, liên đoàn, hội thể thao và các tổ chức xã hội liên quan tích cực phối hợp, hỗ trợ trong việc phát hiện, đào tạo, đãi ngộ và bảo đảm quyền lợi chính đáng cho lực lượng huấn luyện viên, vận động viên xuất sắc, tài năng các môn thể thao trọng điểm.

4. Huy động, đa dạng hóa nguồn lực thực hiện Kế hoạch, trong đó rà soát, điều chỉnh cơ chế phân bổ ngân sách theo hướng tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các môn thể thao trọng điểm có vận động viên tham dự ASIAD và Olympic; bảo đảm nguồn lực ổn định, dài hạn cho các chương trình đào tạo vận động viên xuất sắc, tài năng các môn thể thao trọng điểm; đầu tư hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tập luyện, thi đấu theo tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế.

5. Tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức của các sở, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Kế hoạch. Tích cực tuyên truyền, vận động, tập hợp quần chúng nhân dân tham gia các hoạt động tập luyện, thi đấu thể dục thể thao, góp phần bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho nhân dân, tạo động lực, nền tảng phát triển thể thao thành tích cao nói chung và các môn thể thao trọng điểm.

6. Tăng cường hợp tác với các tỉnh, thành, ngành trong nước và hợp tác quốc tế về hoạt động đào tạo, huấn luyện, thi đấu; xây dựng, triển khai các chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi huấn luyện viên, vận động viên với các cơ sở đào tạo, huấn luyện có uy tín trong và ngoài nước.

7. Tổ chức khen thưởng kịp thời, phù hợp cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong phát triển lực lượng vận động viên các môn thể thao trọng điểm.

8. Triển khai, áp dụng các tiêu chuẩn về chuyên môn, kỹ thuật và cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện, thi đấu đối với từng môn thể thao trọng điểm do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định trong hoạt động đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao trọng điểm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn từng giai đoạn của thành phố, chú trọng lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án thể dục thể thao có liên quan.

b) Đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội hóa để triển khai thực hiện các môn thể mạnh của địa phương không thuộc các môn thể thao trọng điểm của Chương trình tại Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm đúng quy định pháp luật và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng kinh phí

a) Việc quản lý, phân bổ và sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và tuân thủ đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài chính công, thể dục, thể thao và quy định pháp luật liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan triển khai phân bổ kinh phí ngân sách theo hướng tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên cho các môn thể thao trọng điểm có vận động viên tham dự ASIAD và Olympic.

c) Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại kế hoạch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị mình và gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Là đơn vị chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

b) Định kỳ hằng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo, huấn luyện, kế hoạch thi đấu, lập dự toán kinh phí hoạt động của các đội tuyển thể thao (trong dự toán kinh phí của cả ngành) gửi Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố bố trí kinh phí theo quy định.

c) Thường xuyên báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tình hình triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn thành phố.

d) Chủ trì trong công tác vận động tài trợ cho các đội tuyển thể thao của thành phố, ký kết hợp đồng tài trợ, tổ chức tiếp nhận và sử dụng nguồn kinh phí tài trợ đúng mục đích, đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

đ) Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao đã được các cơ quan Trung ương ban hành; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định về một số chế độ đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành phố Đồng Nai.

e) Tuyển chọn, tìm kiếm huấn luyện viên, vận động viên có phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực, trình độ, luôn quyết tâm cống hiến tài năng, sức lực cho quá trình phát triển sự nghiệp thể thao thành phố và quốc gia. Tổ chức các lớp đào tạo vận động viên năng khiếu nhằm tạo nguồn bổ sung lực lượng kế cận cho các đội tuyển.

g) Xây dựng hình ảnh Thể thao thành phố Đồng Nai đoàn kết, trung thực, cao thượng, luôn cống hiến và phấn đấu giành thành tích cao. Thực hiện công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh Thể thao thành phố Đồng Nai bằng nhiều hình thức đến nhân dân, người hâm mộ trong và ngoài thành phố.

2. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

a) Phát triển phong trào tập luyện và thi đấu thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang thành phố Đồng Nai, quan tâm đầu tư hệ thống sân bãi, cơ sở vật chất, trang thiết bị thể dục thể thao.

b) Tùỵ vào điều kiện và tình hình thực tế, tổ chức cho cán bộ chiến sĩ tập luyện các môn thể thao trọng điểm phù hợp với chỉ đạo, định hướng của cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao ở Trung ương, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Ủy ban nhân dân thành phố nhằm phát triển phong trào, tạo nguồn bổ sung vận động viên.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố quan tâm, chú trọng công tác phát triển giáo dục thể chất và thể thao học đường, thường xuyên tổ chức các giải thi đấu thể thao cho học sinh theo quy định.

b) Khuyến khích các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao và tổ chức các hoạt động thể dục thể thao trong trường học nhằm phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu trong các môn thể thao trọng điểm, tạo nguồn bổ sung vận động viên cho các tuyển đội tuyển của thành phố.

c) Phối hợp, hỗ trợ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tuyển chọn vận động viên năng khiếu tại các trường học trên địa bàn thành phố khi có đề nghị, tạo điều kiện thuận lợi trong việc học văn hóa cho học sinh khi được tập trung các tuyển đội tuyển của thành phố.

d) Hỗ trợ huấn luyện viên, vận động viên thể thao của thành phố trong hoạt động học tập, định hướng nghề nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp với quy định.

4. Sở Tài chính

Đối với các nội dung chi do ngân sách Nhà nước đảm bảo: Hằng năm, trên cơ sở tổng hợp đề xuất của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bảo đảm theo quy định, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách nhà nước, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

5. Sở Y tế

a) Triển khai, hướng dẫn thực hiện chế độ bảo hiểm y tế đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của thành phố khi Bộ Y tế ban hành, bao gồm các dịch vụ: điều trị chấn thương thể thao, phục hồi chức năng, chăm sóc thể chất đặc biệt trong quá trình huấn luyện và thi đấu.

b) Triển khai thực hiện các hướng dẫn chuyên môn chuyên biệt trong lĩnh vực thể thao khi Bộ Y tế ban hành, bao gồm các phương pháp chẩn đoán, điều trị, danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật phục hồi chức năng, chấn thương thể thao, phục hồi sau phẫu thuật, chăm sóc thể chất chuyên sâu làm căn cứ thanh toán bảo hiểm y tế hoặc hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo chính sách đặc thù.

c) Chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố hỗ trợ y tế trong quá trình tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, tăng cường năng lực tiếp nhận, điều trị, chăm sóc sức khỏe vận động viên; xây dựng quy trình tiếp nhận và điều trị vận động viên thể thao; hướng dẫn sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng chuyên biệt cho vận động viên, bảo đảm phù hợp với quy định quốc tế về chống doping và an toàn y tế.

d) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ y bác sĩ thể thao, chăm sóc viên phục vụ các đội tuyển thể thao của thành phố.

6. Sở Nội vụ

a) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành phố khi có đề nghị.

b) Hỗ trợ tư vấn, lựa chọn chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp khi huấn luyện viên, vận động viên thể thao giải nghệ.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Hỗ trợ, hướng dẫn các hoạt động nghiên cứu, phát triển, đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ trong hoạt động đào tạo, huấn luyện và thi đấu thể thao.

b) Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tiên hành các thủ tục về sở hữu trí tuệ; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và xử lý vi phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực thể dục thể thao.

8. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tích cực phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn thành phố.

b) Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động xã hội hóa thể dục thể thao, phát triển phong trào tập luyện và thi đấu thể thao, tạo điều kiện để các môn thể thao trọng điểm phát triển.

c) Quy hoạch, xây dựng các khu, điểm thể thao phục vụ nhu cầu tập luyện và thi đấu của người dân; bố trí kinh phí để tổ chức thi đấu và tham gia tích cực các hoạt động thể thao cấp thành phố.

9. Các Liên đoàn, Hội thể thao thành phố

a) Tích cực phát triển phong trào tập luyện và thi đấu bộ môn thể thao các Liên đoàn, Hội thể thao thành phố quản lý, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao tài năng, bổ sung nguồn cho các tuyển đội tuyển thành phố.

b) Chủ động huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội để phát triển bộ môn thể thao các Liên đoàn, Hội thể thao thành phố quản lý.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Phát triển các môn thể thao trọng điểm chuẩn bị tham dự các kỳ ASIAD, Olympic giai đoạn 2026 - 2045” trên địa bàn thành phố Đồng Nai; đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, tham mưu chỉ đạo xử lý)/.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Thể dục thể thao Việt Nam;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT. UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Các Liên đoàn, Hội thể thao thành phố;
- Chánh, các PCVP. UBND thành phố;
- Lưu: VT, KGVX (N).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trường Sơn